

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó Giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Thủy sản; Chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN QUỐC THỊNH

2. Ngày tháng năm sinh: 26/02/1979; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 37/10A đường Huỳnh Thúc Kháng, Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ, Khu 2, đường 3/2, Phường Xuân Khánh Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ.

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0918 603537; E-mail:

nqthinh@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 6/2002 đến 11/2011: Nghiên cứu viên, Khoa Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ

Từ 12/2011 đến nay: Giảng viên, Trường Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ

Chức vụ: Hiện nay:Không.....; Chức vụ cao nhất đã qua:Không.....

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Địa chỉ cơ quan: Trường Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ, Khu 2, đường 3/2, Phường
Xuân Khánh Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ.

Điện thoại cơ quan: 02923 834307

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn
nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 09 năm 2002; số văn bằng: 0312636; ngành: Thủy
sản, chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Cần Thơ, Việt
Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 17 tháng 06 năm 2011; số văn bằng: 030081408; chuyên
ngành: Công nghệ sinh hóa; Nơi cấp bằng ThS: Đại học Khoa học Công nghệ Hoa Đông,
Trung Quốc

- Được cấp bằng TS ngày 05 tháng 12 năm 2018; số văn bằng: 174030; ngành: Khoa học
thú y; chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản; Nơi cấp bằng TS: Đại học Liege, Vương Quốc
Bỉ

- Được cấp bằng TSKH ngày 05 tháng 12 năm 2018; số văn bằng: 174030; ngành: Khoa
học thú y; chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản; Nơi cấp bằng TS: Đại học Liege, Vương
Quốc Bỉ

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học
Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Chăn
nuôi – Thú y – Thủy sản

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Sử dụng và tồn lưu thuốc hóa chất trong hoạt động nuôi trồng thủy sản

Nghiên cứu về dược động học của kháng sinh, hóa chất sử dụng trên động vật thủy sản.

Nghiên cứu về đảm bảo chất lượng, an toàn và bảo quản sản phẩm thủy sản

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS

- Đã hướng dẫn 01 chuyên đề của nghiên cứu sinh

- Đã hoàn thành 02 đề tài NCKH cấp cơ sở (Trường Đại học Cần Thơ);

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 - Đã công bố (số lượng) 42 bài báo khoa học, trong đó 17 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp 01 sáng kiến bởi trường Đại học Cần Thơ;

- Số lượng sách đã xuất bản 2, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): - Nhận 1 giải thưởng nghiên cứu khoa học (Giải ba) của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Ứng viên đạt được đầy đủ các tiêu chuẩn và hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018				10	270		345/498/270
2	2019				10	270		345/620/270
3	2020			1	10	280		422/612/280
03 năm học cuối								
4	2021			1	10	280		390/637/280
5	2022			1	10	280		397/622/280
6	2023				10	280		390/872/280

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Huỳnh Thị Kim Duyên		HVCH	X		2018-2020	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2020
2	Phan Thị Hùng		HVCH	X		2019-2021	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2021
3	Nguyễn Chí Dũng		HVCH	X		2020-2022	Trường Đại học Cần Thơ	30/12/2022

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Economics of aquaculture feeding practices in selected Asian countries	Sách chuyên khảo	FAO	6	Mohammad R. HASAN	183-202	2173/GXN-ĐHCT
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Sử dụng thuốc và hoá chất trong nuôi trồng thủy sản	Sách chuyên khảo	Đại học Cần Thơ, 10/2021	2	Nguyễn Quốc Thịnh	4-84	2172/GXN-ĐHCT

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Đánh giá sự tồn lưu của thuốc trừ sâu hoạt chất quinalphos trong môi trường nước và trong cơ thịt cá ở mô hình cá lúa kết hợp	Chủ nhiệm đề tài	T2014-81, Cấp cơ sở	4/2014-12/2015	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu, ngày 31/12/2015. Xếp loại tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Chiết tách astaxanthin từ phụ phẩm tôm thẻ chân trắng (Litopenaeus vannamei) bằng phương pháp chiết tách pha rắn phân tán (MSPD)	Chủ nhiệm đề tài	T2021-118	4/2021-5/2023	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu, ngày 15/6/2023. Xếp loại tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Xác định vi khuẩn gây bệnh trắng gan trên cá tra (<i>Pangasius hypophthalmus</i>)	5		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333		17		2004
2	Nghiên cứu mô bệnh học cá tra (<i>Pangasius hypophthalmus</i>) bị bệnh trắng gan	3	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333				2004

3	Common diseases of Pangasius catfish farmed in Vietnam https://www.globalseafood.org/advocate/common-diseases-of-pangasius-catfish-farmed-in-vietnam/	8		Global Aquaculture Alliance		41	July/August: 77-78	8/2008
4	Tình hình sử dụng thuốc hóa chất trong mô hình lúa - cá kết hợp, cá tra ao đất và cá điêu hồng trong lồng bè ở đồng bằng sông Cửu Long https://ctujsvn.ctu.edu.vn/index.php/ctujsvn/article/view/1877	8	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ Số chuyên đề: Thủy sản ISSN 1859-2333			(2): 278-283	8/2014
5	Elimination of enrofloxacin in striped catfish (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>) following on-farm treatment https://doi.org/10.1016/j.aquaculture.2014.12.032	9			Aquaculture (IF=3,022) ISI/SCI-Q1 ISSN 0044-8486	34	438:1-5	3/2015
6	Spread of Antibiotic and Antimicrobial Susceptibility of ESBL-Producing Escherichia coli Isolated from Wild and Cultured Fish in the Mekong Delta, Vietnam https://doi.org/10.3147/jsfp.51.S75	12			Fish Pathology ISI/SCI Q3 ISSN 1881-7335	22	51:S75-S82	2016
7	Nồng độ quinalphos trong nước, cá chép (<i>Cyprinus carpio</i>) và cá mè vinh (<i>Barbonymus gonionotus</i>) trong mô hình lúa cá kết hợp https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2016.464	9	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			44(B):58-65	7/2016
8	Osmoregulatory and immunological status of the pondraised striped catfish (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i> S.) as affected by seasonal runoff and salinity changes in the Mekong Delta, Vietnam https://doi.org/10.1007/s10695-016-0266-7	9			Fish Physiology and Biochemistry ISI/SCI - Q1 ISSN 1573-5168	8	43:39-49	7/2016
9	Thực trạng sử dụng thuốc, hóa chất và chế phẩm sinh học trong cá điêu hồng (<i>Oreochromis sp.</i>) nuôi bè vùng Đồng bằng sông Cửu Long https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2017.082	7		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333		2	51(B):80-87	8/2017

10	Bioconcentration and half-life of quinalphos pesticide in rice-fish integration system in the Mekong Delta, Vietnam https://doi.org/10.1080/03601234.2017.1371551	7	Tác giả chính	Journal Of Environment al Science And Health, PART B (IF=1,273) ISI/SCI, Q2 ISSN 1532-4109	8	53(1);35-41	10/2017
11	The possibility of sweet potato (<i>Ipomoea batatas</i>) addition as feed for white leg shrimp (<i>Litopenaeus vannamei</i>) under biofloc rearing condition https://www.ijsrp.org/research-paper-0218/ijsrp-p7416.pdf	4		International Journal of Scientific and Research Publications. ISSN 2250-3153	2	8(2):134-143	2/2018
12	Bảo quản lạnh cá lóc phi lê (<i>Channa striata</i>) kết hợp xử lý acid acetic https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2018.051	4		Tạp chí khoa học trường Đại học Cần Thơ	5	54(3B):147-155	4/2018
II	Sau khi được công nhận TS						
13	Screening of quinalphos, trifluralin and dichlorvos residues in fresh water of aquaculture systems in Mekong Delta, Vietnam https://doi.org/10.1111/are.13890	8	Tác giả chính	Aquaculture Research (IF=1,47) ISI/SCI-Q2 ISSN 1365-2109	8	50(1):247-255	2019
14	Pharmacokinetics and muscle residue depletion of amoxicillin in cage T cultured hybrid red tilapia (<i>Oreochromis mossambicus</i> × <i>Oreochromis niloticus</i>) https://doi.org/10.1016/j.aquaculture.2019.02.042	8		Aquaculture (IF=3,022) ISI/SCI-Q1 ISSN 0044-8486	7	505: 206-211	2019
15	Chemical use in intensive white-leg shrimp aquaculture in Ben Tre province, Vietnam http://doi.org/10.29322/IJSRP.9.08.2019.p92112	5		International Journal of Scientific and Research Publications ISSN 2250-3153	3	9(8):812-815	2019
16	Tình hình bệnh và sử dụng thuốc, hóa chất trong mô hình nuôi cá lóc (<i>Channa striata</i>) ở An Giang và Trà Vinh	3	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333		56(1):179-184	4/2020

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	http://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.020							
17	Ảnh hưởng của quá trình tiền xử lý đến hoạt tính chống oxy hóa của cao chiết từ màng hạt gấc (<i>Momordica cochinchinensis</i> Spreng) trong quá trình bảo quản dầu cá https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.060	7		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333		2	56(2):240-247	4/2020
18	Ảnh hưởng của cao chiết trà xanh (<i>Camellia sinensis</i>) đến chất lượng chả cá điêu hồng (<i>Oreochromis sp.</i>) bảo quản lạnh https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.058	6		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			56(2):222-230	4/2020
19	Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng chà bông tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>) https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.057	7		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333		1	56(2):212-221	4/2020
20	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>) ở tỉnh Trà Vinh https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.040	3	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333		3	56(2):70-77	4/2020
21	Ảnh hưởng của cao chiết cây hương thảo đến chất lượng chả cá từ cá thát lát còm và dề cá tra trong điều kiện bảo quản lạnh https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.031	7		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333		6	56(1):273-281	4/2020
22	Ảnh hưởng của dịch chiết cây diệp hạ châu (<i>Phyllanthus amarus</i> Schum. et Phonn) đến chất lượng cá bớp phi lê (<i>Rachycentron canadum</i>) trong điều kiện bảo quản lạnh https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.062	6		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			56(2):255-265	4/2020
23	Ảnh hưởng của dịch chiết lá trà xanh (<i>Camellia sinensis</i>) đến chất lượng tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>) trong điều kiện bảo quản lạnh https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.030	8		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			56(1):261-272	4/2020

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

24	Ảnh hưởng của dịch chiết cây cỏ sữa (<i>Euphorbia hirta</i> L.) đến chất lượng phi lê cá lóc (<i>Channa striata</i>) trong điều kiện bảo quản lạnh bằng nước đá https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2020.029	6		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			56(1):250-260	4/2020
25	Drugs and chemicals use in frog farming in Dong Thap province https://doi.org/10.22144/ctu.jen.2021.019	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	CTU Journal of Innovation and Sustainable Development ISSN 2588-1418		5	13:73-78	6/2021
26	Ảnh hưởng của cao chiết từ ba loài nấm ăn đến khả năng chống oxy hoá dầu cá https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2021.068	7		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			57:91-98	6/2021
27	Ảnh hưởng của dịch chiết cây diệp hạ châu (<i>Phyllanthus amarus</i> Schum. and Thonn) đến chất lượng tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>) trong điều kiện bảo quản lạnh https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2021.067	8		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			57:80-90	6/2021
28	The effect of guava (<i>Psidium guajava</i>) leaf extract on the quality of cobia (<i>Rachycentron canadum</i>) fillets during ice storage https://doi.org/10.22144/ctu.jen.2021.017	6		CTU Journal of Innovation and Sustainable Development ISSN 2588-1418		6	13:52-63	6/2021
29	Effects of green tea (<i>Camellia sinensis</i>) and guava (<i>Psidium guajava</i>) extracts on the quality of snakehead (<i>Channa striata</i>) fillets during ice storage https://doi.org/10.1111/jfpp.16194	6		Journal of Food Processing and Preservation ISI/SCI Q2 ISSN 1745-4549		8	46(1):1-15	12/2021
30	The Use of Drugs, Chemicals, Herbs, and Herbal Extract Products in Grow-out Farms of Snakehead (<i>Channa striata</i>) and Pangasius Catfish (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>) in the Mekong Delta, Vietnam	11		Vietnam Journal of Agricultural Sciences		1	5(1):1336-1344	02/2022

	https://doi.org/10.31817/vjas.2022.5.1.03			ISSN 2588-1299				
31	The effect of the chamber bitter (<i>Phyllanthus amarus</i>) extract on the quality of the snakehead (<i>Channa striata</i>) fillets during ice storage https://dx.doi.org/10.21608/ejabf.2022.232760	5			Egyptian Journal of Aquatic Biology & Fisheries Q3 ISSN 1110 – 6131		26(2):549-566	2022
32	Effect of <i>Camellia sinensis</i> and <i>Euphorbia hirta</i> extracts on the quality of cobia (<i>Rachycentron canadum</i>) fillets during ice storage http://www.bioflux.com.ro/docs/2022.350-364.pdf	5			AAFL Bioflux Q3 ISSN 1844-9166	2	15(1):350-364	02/2022
33	Ảnh hưởng tỉ lệ surimi cá tra và cao chiết từ màng hạt gấc bổ sung đến chất lượng chả cá thát lát còm (<i>Chitala chitala</i>) https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2022.056	7		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			58(2):270-281	4/2022
34	Ảnh hưởng của gluten, protein đậu nành và cao chiết hương thảo (<i>Rosmarinus officinalis</i>) đến chất lượng chả cá từ thịt dè cá tra (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>) https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2022.055	7		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			58(2B):260-269	4/2022
35	Application of matrix solid-phase dispersion on astaxanthin extraction from white leg shrimp (<i>Litopenaeus vannamei</i>) by-product http://bioflux.com.ro/docs/2023.220-225.pdf	5	Tác giả chính		AAFL Bioflux Q3 ISSN 1844-9166		16(1):220-225	01/2023
36	Pharmacokinetics and depletion of florfenicol in striped catfish <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> after oral administration https://doi.org/10.1007/s12562-023-01682-w	8			Fisheries Science ISI/SCI Q3 ISSN 1444-2906	1	89(3):357-365	4/2023
37	Effect of rosemary (<i>Rosmarinus officinalis</i>) extract on the protection of the fishballs from knife fish (<i>Chitala chitala</i>) and striped catfish by-product (<i>Pangasianodon</i>	5			Food Research Q3 ISSN 2550-2166	2	7(2):85-95	4/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	<i>hypophthalmus</i>) against spoilage during frozen storage https://doi.org/10.26656/fr.2017.7(2).6							
38	Effects of guava (<i>Psidium guajava</i>) leaf extract on the quality of striped catfish (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>) fillets during frozen storage https://doi.org/10.26656/fr.2017.7(6).850	6			Food Research Q3 ISSN 2550-2166		7(6):118-127	12/2023
39	<i>Camellia sinensis</i> extract delays microbiological and oxidative changes in striped catfish fillets during frozen storage http://doi.org/10.1590/0103-8478cr20210755	7			Ciência Rural Q3 ISSN 0103-8478	1	54(4):1-13	2023
40	Pharmacokinetics and Withdrawal Times of Cefotaxime in White Leg Shrimp (<i>Litopenaeus vannamei</i>) after Oral Administration https://doi.org/10.3390/fishes9060232	9			Fishes ISI/SCI Q2 ISSN 2410-3888		9(6):1-17	6/2024
41	Pharmacokinetics and withdrawal time of amoxicillin in striped catfish (<i>Pagasianodon hypophthalmus</i>) after oral administration http://www.bioflux.com.ro/docs/2024.1134-1142.pdf	5		Tác giả liên hệ	AACL Q3 Bioflux ISSN 1844-9166		17(3):1134-1142	6/2024
42	Doxycycline pharmacokinetics and tissue depletion in striped catfish (<i>Pagasianodon hypophthalmus</i>) after oral administration	8		Tác giả liên hệ	Journal of Veterinary Pharmacology and Therapeutics ISI/SCI Q2 ISSN 1365-2885		Accepted 27/6/24	

- Trong đó có 02 bài báo ứng viên là tác giả chính (13, 35) và 02 bài báo ứng viên là tác giả liên hệ (41, 42)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Sáng kiến: Áp dụng phương pháp chiết tách pha rắn chiết tách astaxanthin từ phụ phẩm tôm thẻ chân trắng	Trường Đại học Cần Thơ	26/6/2023	Tác giả chính	Đóng góp 45%, 5 tác giả

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: 01 sáng kiến.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 30 tháng 06 năm 2014

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Quốc Thịnh